ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 114 /2026/QĐ-UBND	*An Giang, ngày 06 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang (trừ Khu kinh tế Phú Quốc)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 94/TTr-BQLKKT ngày 28 tháng 8 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang (trừ Khu kinh tế Phú Quốc).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang (trừ khu kinh tế Phú Quốc) theo điểm a khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến dịch vụ quy định tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ

STT	Tên gọi chi tiết	Đặc điểm cơ bản
1	Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang (trừ khu kinh tế Phú Quốc)	- Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế là hoạt động quản lý, vận hành, khai thác, duy tu, bảo dưỡng và cung cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước nhằm bảo đảm các tổ chức, cá nhân sử dụng hạ tầng an toàn, liên tục và đúng công năng thiết kế. - Quản lý, vận hành hệ thống giao thông nội bộ gồm đường giao thông, vỉa hè, dải phân cách, biển báo giao thông, gờ giảm tốc và các công trình phụ trợ. Thường xuyên kiểm tra hiện trạng, vệ sinh, duy tu, sửa chữa hư hỏng cục bộ nhằm bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn. - Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng gồm tủ điện, cáp, đèn chiếu sáng. Thực hiện kiểm tra, thay thế thiết bị hư hỏng, bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, tiết kiệm điện năng và đáp ứng yêu cầu chiếu sáng phục vụ giao thông, an ninh, trật tự. - Quản lý, bảo dưỡng hệ thống cây xanh, thảm cỏ, cảnh quan và các công trình công cộng thuộc phạm vi hạ tầng dùng chung. Thực hiện cắt tỉa, chăm sóc, trồng thay thế, vệ sinh môi trường nhằm tạo mỹ quan, cải thiện vi khí hậu và bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế. - Quản lý, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được phê duyệt, nhằm duy trì chất lượng công trình, bảo đảm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh và công tác quản lý trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phối hợp với cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các sở, ngành, địa phương và đơn vị, cá nhân phản ánh trực tiếp về Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- LĐVP, P.KT, P.TH;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, ntduy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong